

doanh nghiệp nhà nước nhưng không thuộc đối tượng áp dụng Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ.

Điều 9. Quyết định này thay thế Quyết định số 177/1999/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 1999 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 7 năm 2002 (là thời điểm có hiệu lực của Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần).

Điều 10. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị các Tổng công ty nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 175/2002/QĐ-TTg ngày 03/12/2002 phê duyệt Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn tới năm 2020.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ Công nghiệp tại Tờ trình

số 3608/TTr-KHĐT ngày 19 tháng 9 năm 2002 và ý kiến các cơ quan tại cuộc họp ngày 19 tháng 9 năm 2002 tại Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn tới năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

Phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam trên cơ sở tiếp thu và ứng dụng công nghệ tiên tiến của thế giới, kết hợp với khai thác và từng bước nâng cao công nghệ và thiết bị hiện có, đáp ứng phần lớn nhu cầu thị trường ô tô trong nước, hướng tới xuất khẩu ô tô và phụ tùng.

2. Mục tiêu cụ thể.

- Về loại xe phổ thông: đáp ứng 40 - 50% nhu cầu trong nước về số lượng và đạt tỷ lệ nội địa hóa đến 40% vào năm 2005; đáp ứng trên 80% nhu cầu trong nước về số lượng và đạt tỷ lệ nội địa hóa 60% vào năm 2010 (riêng động cơ phải đạt tỷ lệ nội địa hóa 50% và hộp số đạt 90%);

- Về loại xe chuyên dùng: đáp ứng 30% nhu cầu trong nước về số lượng và đạt tỷ lệ nội địa hóa 40% vào năm 2005, tiến tới đáp ứng 60% nhu cầu trong nước về số lượng và đạt tỷ lệ nội địa hóa 60% vào năm 2010;

- Về các loại xe cao cấp: các loại xe du lịch do các liên doanh sản xuất phải đạt tỷ lệ nội địa hóa

20 - 25% vào năm 2005 và 40 - 45% vào năm 2010, đáp ứng 80% nhu cầu các loại xe tải, xe buýt cao cấp đạt tỷ lệ nội địa hóa 20% vào năm 2005 và 35 - 40% vào năm 2010.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC VÀ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP ÔTÔ VIỆT NAM

1. Về sản phẩm:

a) Sản xuất các loại ô tô thông dụng (xe tải nhỏ, xe du lịch, xe chở khách nhỏ, xe buýt,...) và chuyên dùng (xe chở xăng, xe cứu hỏa, xe cứu thương loại nhỏ, xe đông lạnh, xe chở xi măng, xe phun nước rửa đường,...) có giá cạnh tranh và phù hợp với các điều kiện cụ thể của Việt Nam.

b) Sản xuất các loại xe cao cấp để đáp ứng hợp lý nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

c) Tập trung sản xuất động cơ ô tô đạt tỷ lệ nội địa hóa phù hợp với quy định tại điểm 2 Mục I Quyết định này.

2. Về tổ chức sản xuất:

Tổ chức sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô quy mô công nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, hợp tác hóa.

Khuyến khích mọi thành phần kinh tế phát triển sản xuất phụ tùng ô tô, nhất là sản xuất linh kiện cho động cơ.

3. Một số cơ chế, chính sách thực hiện chiến lược:

a) Đưa Chương trình sản xuất động cơ ô tô vào Chương trình sản phẩm công nghiệp trọng điểm từ nay đến năm 2010.

b) Các dự án đầu tư sản xuất ô tô thông dụng,

chuyên dùng theo đúng Quy hoạch phát triển được hưởng một số ưu đãi về đất đai, vay vốn tín dụng, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, hỗ trợ nghiên cứu khoa học, hỗ trợ đầu tư ngoài hàng rào,... Các ưu đãi cụ thể được xem xét, quyết định cho từng dự án trong quá trình phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ Công nghiệp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện Chiến lược này; xây dựng quy hoạch phát triển công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2010, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Toàn bộ các dự án đầu tư sản xuất lắp ráp ô tô phải theo đúng quy hoạch, được Bộ Công nghiệp thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Bộ Tài chính nghiên cứu đề xuất các chính sách thuế nhằm khuyến khích sản xuất ô tô thông dụng và chuyên dùng theo khoản b điểm 3 Mục II Quyết định này.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải hoàn thiện và ban hành hệ thống Tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng ô tô và phụ tùng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG